

# VIẾT CHO NGƯỜI "ĐÃ CHẾT"

(Bài 6)

## **\*/ Chuyện đời xưa xen lẫn Chuyện đời nay.**

Ba cô em gái, được tôi thương nhất là Ngọc Huyền; nhưng người hiểu chữ nghĩa tôi nhất là Kiều My.

Kiều My cũng lại viết rất nhiều, từ năm 1994. Trên tờ Văn Uyển, em ký tên *Nguyễn My*, phụ trách các bài giới thiệu & bình luận văn chương Âu Châu, giọng văn nhất gừng (kiểu Uyên Thao!) nhưng châm biếm và dí dỏm.

Đó là đạo Kiều My chưa “điên”.

Sau này, giọng văn đổi khác, rõ ràng chữ nghĩa có màu rối loạn.

Tuy vậy, lại rất thông minh. Trừ ra những hoang tưởng theo cái radio (cứ phải “cãi nhau” suốt đêm với các anh điều khiển chương trình trong đó) còn thì nói về bất cứ vấn đề nào thuộc lãnh vực âm nhạc, văn chương, nhất là triết học, em tỏ ra thật uyên bác, nhạy bén; nhiều khi lý luận “vượt bậc” làm hai ông anh bên Tây phải cứng họng và kinh ngạc.

Sau khi bị anh chồng lạnh nhạt, hai đứa con xa lạ, kể từ dạo 2000, tôi đem em về San Jose.

Dáng mảnh mai, khuôn mặt đẹp hoang dại, vẻ trầm ấm quý phái; vậy mà em chẳng hề màng gì đến bề ngoài vật chất như đa số phụ nữ trên đất Mỹ.

Thời gian sống chung, có lần em vào ngồi tay lái, trên đường, các xe chạy song song, ai cũng quay sang nhìn. Tôi bảo:

"Bé còn đẹp quá! Anh nào cũng ngó."

Em tỉnh bơ đáp:

"Ngó gì Bé? Ngó cái xe cà tàng thì có!"

(Hiểu ngược lại, cái “ngó” mang ý nghĩa: “*Trên chiếc xe cà tàng sao lại có một phụ nữ xinh đẹp như vậy ngồi vào tay lái?*”)

Ở chung nhà, Kiều My hay lân la bên cạnh tôi dù cũng thấy rằng tôi rất bận. Mẹ bảo: “*Nó thèm nói chuyện với con. Nó bảo, chị Thu Vân có uy, trò chuyện hấp dẫn và dễ gần hơn các anh chị khác.*”

Em hay tò mò tìm đọc những gì tôi viết. Lại có lần nói:

"Chị phải đọc các sách của tụi Nam Cali. Dở ẹt, có đũa viết như học trò lớp nhất mà vẫn in sách rồi bày bừa đầy tiệm! Còn chữ nghĩa chị hay như vậy mà bị chôn vùi thì thiệt quá uổng! "

(Câu này rõ ràng làm tôi kinh ngạc, **không phải** kinh ngạc vì được khen, mà **chính vì kẻ** khen có cùng giọng máu "không bao giờ bận tâm đến danh vọng" như mình).

Vả nữa, ở trên sờ dĩ viết "Bé hay tò mò" là bởi trong nhà, tình cảm là điều mỗi người đều giấu kín tận đáy tim chứ không tỏ bày ra ngoài mặt. Ai cũng đều là con một sách, ai cũng đều có khiếu thưởng ngoạn cao về nghệ thuật và âm nhạc (từ máu Cha mà có) nhưng "không ai nói lên bằng lời" sự khen hay chê những gì đã đọc, đã thưởng thức; (đặc biệt là VỚI chữ nghĩa TTBG!).

Cũng Kiều My (chứ không phải tôi) đã nghiền ngẫm đọc hết mọi tác phẩm trong Tủ Sách Tiếng Quê Hương Uyên Thao gửi qua.

Đọc xong, chê:

"Sách in đẹp, nhưng nhiều ông viết bét quá mà sao anh Uyên Thao vẫn in trong Tủ Sách của anh?"

Có bữa mở một quyển, thấy rơi ra mảnh giấy nhỏ vài dòng viết tay, em vừa đi đến bàn tôi, vừa xuýt xoa khen ngợi:

"Chữ đẹp quá!"

Rồi hỏi:

"Anh Uyên Thao gửi kèm *note* này, chị có biết?"

Tôi lắc đầu, cầm đọc:

"*Gửi cố nhân,*

*Từ lâu đã muốn gọi cái tên Thu Vân...*

*Nhớ quá, Thu Vân ơi!*

UT. "

Kiều My đứng cạnh, đột nhiên nói:

"Chị vẫn như bao giờ, từ khi còn nhỏ... vô tình quá!"

Xong cười khằng khặc:

"Bé nhớ hồi xưa, khi chị vừa mở ở bệnh viện ra, trời mưa tầm tã, anh Hà từ trường Quận Y về, đến chơi. Mẹ cho vào thăm trong phòng chị, chị ngồi trên giường, còn anh ngồi trên ghế. Tụi Bé nhìn lén, thấy anh đưa tay khoát khoát trước mặt chị, xong lắc đầu, mà không hiểu tại sao?"

Đến lượt tôi cười vui thú:

"Nhớ rồi! Ảnh khoát khoát tay là để xem chị có phản ứng gì không, thấy chị vẫn ngồi im, ảnh bảo: *Mắt em xa xôi quá, tưởng chừng không biết có anh đang hiện diện.*"

Kiều My gật gù:

"À, thế! Nhưng, ... chị yêu ai trong hàng loạt các người đi qua đời chị?"

Tôi ngó người vì câu hỏi, đồng thời hiểu ra ngay tâm ý em gái. Tội nghiệp! Cô em xinh đẹp bị “giam cầm” suốt 22 năm bên cạnh anh chồng không tương xứng, lại có lòng ghen quá độ; vì vậy mà chưa bao giờ biết đến những vòm trời tình cảm khác. Sự tò mò nảy sinh từ đó, (từ khi Ngọc Huyền mất tích, Kiều My thế chỗ là em gái út; từ khi đưa về ở chung với Mẹ và chị, em có “*cái nhìn khác hẳn*” với cái nhìn về “*một chị Thu Vân lang bạt kỳ hồ chuyên môn làm khổ mẹ thuở xưa.*”)

Tôi đáp lửng lơ:

"Chị không biết... Ai, chị cũng thương. Mỗi người được thương một cách..."

"Nhưng Bé hỏi là yêu kìa!"

"A! Nếu bảo rằng yêu thì có lẽ chỉ một mình anh Nguyễn..."

"Tại sao vậy?"

"Tại anh ấy hiểu chị, yêu chị như **chính chị là chị**... không mong thay đổi con người chị."

"Còn anh Ngọc?"

"Anh Ngọc biểu tượng cho Âm Nhạc. Sau tháng 4/1975, ảnh không còn là Âm Nhạc chị đi tìm nữa nên chị bỏ ra đi."

Kiều My trông như có chút thỏa mãn.

Bỗng dừng chuyển giọng đột ngột:

"Anh Uyên Thao thì sao? Chị có *thích* anh Uyên Thao không?"

Tôi lại ngó người lần nữa... Chấp sau, hỏi lại:

"Sao Bé nhắc đến ảnh?"

Khuôn mặt em tỉnh queo:

"Bé thấy ảnh *hạp* với chị!"

Rồi cười tủm tỉm:

"Nhớ ngày nhỏ, chị Châu hay nói *mỗi lần thấy chị Thu Vân cười là biết lại có thêm một cái đuôi mới!*"

Xong, “phê” liền:

"Dạo này thấy chị hay cười!"

Tôi bật cười thật sự:

"Cười có nghĩa là *không khóc!*"

Em đưa ngay nhận định:

"Cái cười chị hiền, đôi mắt buồn, u uẩn, thấy cười mà như đang khóc. Nhiều anh mê chắc từ điểm đó?"

"Có lẽ!"

Em không tha cho câu cật vấn:

"Anh Uyên Thao thì sao? Có mê cái cười và đôi mắt chị không?"

Tôi lắc đầu:

"Không đâu. Với anh Uyên Thao thì chị không thấy hấp."

"Sao vậy? (gật gù) Ảnh trông có vẻ *lùng khùng*"... (Chữ "*lùng khùng*" về Uyên Thao là học được từ Bé.)

Tôi tiếp ngay:

"...pha chút *vô cảm* giống như anh Yên Trang, dạo chị còn đi lưu diễn Cải Lương".

Kiều My nhướn mắt:

"Anh Yên Trang? Thấy ảnh thích chị quá mà?"

"Anh Yên Trang mang tư tưởng CS; còn anh Uyên Thao dân Miền Nam, sao trông cũng thật *vô cảm*".

Rồi tôi nói thêm (sau một lúc im lặng):

"Thấy ảnh vừa *thân* mà cũng rất *không thân*. Vừa *quý* mà cũng *thật là xa cách*. Cao như Trời và cũng *thấp lè tè* như Đất. Chẳng hiểu sao nữa?"

Như chợt có ý tưởng vừa xẹt qua óc, đôi mày Kiều My nhíu lại:

"Nếu cho chị trở lại hỏi đó, anh Uyên Thao gặp chị, chị có nghĩ là sẽ lưu tâm đến ảnh?"

Tôi bật nói:

"Không!"

"Có phải vì lúc ấy chị còn '*bận rộn*' với hàng tá người đeo đuôi?"

Tôi lắc đầu:

"Không phải lý do đó. Hàng tá, nhưng có anh nào được chăm? Cho đến khi gặp anh Thuận Văn Chàng với hoài bão '*dành lại đất Chàm*'...."

Lần này đến phiên Kiều My tỏ ra không hiểu.

Tôi giải thích (trong tim ngay lúc đó chợt thấy nhói lên nỗi gì rất nhẹ):

"Anh Uyên Thao làm chị nghĩ đến anh Chàng; tính cách trong tình cảm chị dành cho anh Chàng ngày trước và anh Uyên Thao ngày nay cũng y như vậy..."

Em nhìn tôi, vẻ dò xét, hồi lâu im lặng.

Xong, cười cười (cô nhỏ tưởng "*điên*") mà đôi lúc có cái cười như xoáy thấu vào tận đáy tâm can kẻ khác):

**"Tình cảm chị rất khó dò. Chẳng biết chị yêu ai. Ai cũng có thể nghĩ rằng đang được chị lưu tâm mà thật thì CHẮNG AI DÁM TIN là mình nắm rõ điều đó."**

Âu Cơ đang ngồi học cạnh bên, nói chen vào câu chuyện của Dì và Mẹ:

"Dì Bé nói đúng. Ngay cả con, nhiều khi cũng tự hỏi không biết Mẹ có thương con không, dù rằng không thể phủ nhận là Mẹ rất thương con."

[]

*Trần Thị Bông Giấy*

*(Đoạn này viết xong tại San Jose, May 20/2017 lúc 3:59 trưa)*

[]

**\*/ Chuyện đời nay và chuyện đời xưa.**

Một bữa, Kiều My rút từ trên chiếc kệ kê kê trong phòng Mẹ (nơi này chỉ dành lưu những quyển sách quý), đưa ra hai quyển *Trong Ánh Lửa Thù*, điều ngạc nhiên thật sự:

"Sao anh Uyên Thao gửi tặng chị tới hai cuốn? Mà lại là hai lần đề tặng khác biệt?"

(đọc):

*"Ms Trần Thị Bông Giấy*

*(ký tên) Uyên Thao*

*VA Aug. 23.2002"*.

Và: *"Gửi cố nhân*

*(ký tên) Uyên Thao.*

*Oct 29.03"*

(Cười hì hì):

"Úi chà chà! Mà sao anh gọi chị là *cố nhân*"?

Tôi đáp:

*"Cố nhân* có nghĩa là *người xưa* hay *người cũ*. Chị cũng không hiểu tại sao anh gọi chị như vậy."

Xong, giải thích:

"Có lẽ ở kiếp nào trước đó anh đã từng gặp chị? Chứ còn ở kiếp này, chị chỉ gặp anh đúng ba lần, có gì để có thể được gọi là *cố nhân*?"

Kiều My lại lôi ra cuốn *Guom Thiêng Trán Quốc*, lật, thấy cái *note* viết tay Uyên Thao gửi, lúc ấy đã được tôi dán lên đầu trang nhất, bèn la lớn:

"Còn cuốn này nữa!" (đọc)

"*B*Giấy thân,

*Sách mang hình thức như đã phát hành nhưng chỉ có 10 bản thôi. Vì vậy, ngoài vài người đọc, sẽ chẳng ai biết đến cuốn sách này."*

(Phía dưới, cũng viết tay)

"*Bản dành riêng Trần Thị Bông Giấy*

*Uyên Thao,*

*(VA April 14.05)"*

Đưa cuốn sách lên ngắm, em chắc lưỡi:

"Nét chữ đẹp thiệt!"

Mặt trông rõ là xúc động:

"Chỉ 10 cuốn thôi, mà chị lại được tặng cho một cuốn! Đặc biệt quá!"

Lật sang trang trống kế tiếp, thấy lá thư đánh máy của anh (cũng đã được tôi cẩn thận dán luôn vào đó), hỏi:

"Bé đọc thư này được không?"

"Ừ, cứ đọc đi."

Thế là em đọc to cho Mẹ già nghe luôn khi thấy Mẹ ngễnh cô, vẻ như muốn cùng nghe:

"*Bông Giấy thân,*

*Chẳng biết nói sao về câu hỏi BG nêu ra.*

*Cuối cùng nghĩ, cứ để BG tự tìm lấy.*

*Tuy nhiên có thể nhắc với BG vài chi tiết khi viết cuốn sách.*

*Đó là thời gian vừa ở tù ra, chuyện thời thế vẫn đầy trong đầu. Gần như lúc nào tôi cũng nghe vang dội ở khắp nơi những lời lẽ khích động tình cảm yêu nước và những khẩu hiệu kêu gọi mọi người bày tỏ lòng tri ân với các lãnh tụ - các vị chân chúa.*

*Trong khi đó nhìn lại thực tế thì chỉ thấy không biết bao nhiêu lớp người đã phơi thân để mong một tương lai an lành cho con cháu, nhưng con cháu lại cũng đang nằm trong cái thế chờ phải phơi thân.*

*Chuyện nước non thì như vậy, còn nhìn lại bản thân mình chỉ thấy bị trút cho đủ thứ màu sắc hắc ám, như nhuộm, hết là Cộng Sản lại là phản quốc, rồi còn là kẻ giết người để thủ lợi (đại để như có lần BG đã nghe ai đó kể)...*

Những thực tế ấy đã trở thành động cơ thôi thúc tôi viết với ý hướng bày tỏ cái nhìn của mình vào những chuyện đã và đang xảy ra, và tất nhiên diễn tả một chút tâm tư của bản thân đối với mọi chuyện thành, bại trên đời cũng như cái giá trị cao nhất của sự sống.

BG sẽ thấy điều đó khá rõ khi đọc cuốn sách (mà tôi gom lại gần như trình bày trực tiếp qua những dòng đối thoại trong 3 chương cuối).

Thêm một chút về cái tiếng “hận” mà BG cũng nhắc tới.

Thực ra với quan niệm sống như đã nêu phần nào trong cuốn sách gửi BG, tôi chẳng hận ai, hoặc hận cái gì trên đời. Điều đáng hận thực sự với tôi là cuối đời nhìn lại vẫn thấy **minh chưa bao giờ được vận dụng cả cái Tâm lẫn cái Lực vốn có để trả được một chút nợ con con nào cho Đời**. Thành ra cái hận chỉ quy vào chính bản thân thôi – hận như kiểu con cá luôn phải phơi mình trong một vũng lầy. Cho nên mới nhớ mãi cái hình ảnh ánh gương vũng vầy giữa khoảng trời bao la, ngay cả khi đã nằm sâu dưới mộ. **Hận vì cái cảnh tung cánh giữa trời đó mãi mãi không bao giờ tới.**

Năm 1972, ông bạn già Lam Giang đã viết tặng tôi hai câu thơ sau:

“Kính luân vị triển bình sinh học  
Nghị luận thường y báo quốc tâm.”

Đất nước luôn nằm trong tim nhưng Tâm-Lực chưa bao giờ được đổ ra cho cái hình ảnh trong tim đó. Đã thế, tình yêu vốn là thứ luôn được trân trọng nâng niu cũng mãi mãi chỉ là những hình bóng như cái hình bóng mà tôi đã dựng cho vị sứ quân Phạm Bạch Hổ hiện vẫn đang còn đền thờ tại Hải Dương. Bây giờ thì BG ráng tiếp tục tự tìm lấy mọi chuyện.

UT.

Kiều My hỏi:

"Chị đã đọc cuốn này chưa?"

Tôi đáp:

"Đọc rồi. Nhưng tư tưởng anh Uyên Thao sâu quá, chị hiểu không tới."

Em tròn đôi mắt:

"Bé thấy chị ghi *note* đầy trên các lề sách, sao gọi là không hiểu?"

"Không biết! Có điều, đọc xong, chị thấy **buồn cho anh** và **cho cả chị**. Hoặc nói chung là **buồn cho dân tộc**. Y hết tâm trạng lúc nghe lỏm câu chuyện ước mơ *dành lại đất Chàm* anh Chàng đã tâm sự với cậu Tân ngoài hiên nhà

mình ở Sài Gòn. Chắc phải đọc cuốn *Guom Thiêng Trán Quốc* lần 2, lần 3 mới hiểu rõ tư tưởng anh ấy. Hay là Bé đọc đi! Biết đâu cái nhìn Bé không bi quan như của chị."

Mẹ cất tiếng hỏi:

"Chuyện cậu Chàng với cậu Tân ra sao vậy?"

Tôi đáp:

"Con dạy suốt ngày đã hao hơi rồi, bây giờ làm biếng kể."

Và bảo Kiều My:

"Bé lấy cuốn *Điệu Múa Cuối Cùng Của Con Thiên Nga* tập I, đọc cho Mẹ nghe đoạn về anh Chàng đi."

Kiều My đọc:

*Khuya hôm ấy, trọn căn nhà lắng im trong giấc ngủ, chỉ mình tôi thức nơi bàn học. Ngoài hiên, hai người bạn cũ đang ngồi với nhau. Chen lẫn giữa tiếng guitare trên tay cậu Tân khẽ nhẹ từng âm thanh mỏng là giọng nói Phan Rang âm áp của anh và cái giọng Huế pha Sài Gòn của cậu tôi, khê khà vui vẻ. Câu chuyện hai người bạn vô tình lọt vào tai khi tôi đang cúi mình nơi bàn học.*

*Cậu tôi hỏi:*

*"Tại sao mà bỏ học ngang để vào lính?"*

*Anh đáp nhỏ:*

*"Thứ nhất, nhà tao nghèo quá. Thứ hai, có một lẽ quan trọng như một mối tâm huyết từ bé tao đã cru mang: "Khôi phục lại đất Chàm!"*

*(Tôi chợt nghe lòng băng khuâng vô cớ.)*

*"Mày có nghĩ đó là một điều khó thể thực hiện?"*

*Giọng anh trầm hẳn:*

*"Tao biết! Nhưng đã thế trong tao, quyết không thay đổi. Giờ đây, chỉ gia nhập binh chủng Nhảy Dù mới mong mau lên Tướng. Nếu không có quân trong tay, làm sao thi hành được ước vọng riêng?"*

*(Tiếng guitare lại vang lên, làm át đi tiếng thì thầm trò chuyện. Các dòng chữ trên quyển sách trước mặt đậm thành rói beng, thừa thãi; nhìn ra ngoài trời, bầu trời tối như đêm 30 Tết, tôi hơi nghiêng người về hướng hành lang, chăm chú lắng tai.)*

*Giọng anh cố làm cho nhỏ:*



"Đúng! Tao vẫn biết, dành lại đất Chàm không phải là điều dễ dàng thực hiện. Từ hàng trăm năm qua, dân tộc tao chìm đắm quá sâu trong khốn khổ, người dân xứ tao phải chịu sống kiếp tha hương ngay trên chính cái nơi đã từng chôn nhau cắt rốn. Tao may mắn được ăn học tới nơi tới chốn, kiếm ra đồng tiền bằng sự hiểu biết của mình, nhưng còn vô số những người mù chữ, bao người lớn, con nít hằng ngày không biết lấy gì mà ăn, hằng đêm không đủ tấm chăn đắp cho ấm bụng?"

Trong tiếng nói anh, tôi nghe ra một nỗi u trầm đặc biệt. Cái u trầm trong các điệu hát của những người Hời, tuy chưa một lần trực tiếp thưởng thức, nhưng tôi có thể tưởng tượng được qua những dòng sử sách viết về dân tộc Chàm. Trong tiếng hát có pha điều thống hận. Phải gọi là tiếng khóc nhiều hơn, phát sinh từ đôi môi những con người đúng như anh nói: "Đi tìm vùng đất quê hương ngay trên chính cái nơi mình đã được sinh ra."

*Anh tiếp:*

"Mày là bạn chí cốt của tao, hẳn cũng hiểu tao. Sở dĩ tao đạt được thành quả dẫn đầu suốt trong nhiều năm còn đi học là bởi tao có con đường riêng, không dám chút nào xao lãng. Bây giờ, việc lao vào Nhảy Dù cũng không ra ngoài cái chí hướng ấy."

(Tôi hình dung khuôn mặt chữ điền với cái cằm bạnh, đôi mắt rực sáng khi thốt lên câu trên bằng lời nói pha chút chua cay nhưng cũng đầy hùng tính.)

"Tao là một thằng tuổi trẻ sống trong đất nước Việt Nam đạn bom liên tục. Tao cũng có những suy nghĩ như mày, như mọi thằng tuổi trẻ về tất cả những gì chung quanh đang nhìn thấy, rồi đây sẽ trở thành lịch sử. Nhưng khác mày, khác mọi thằng, trong tao còn có niềm ray rức riêng cho chính những điều dân tộc tao đang hằng ngày chìm đắm. Làm sao tao có thể sống yên với những gì đạt được trong niềm toại ý tầm thường vị kỷ? Cách nào tao tự thỏa thuận với ý nghĩ đem dâng hiến tài năng cho một dân tộc kẻ thù đã từng tiêu diệt dòng giống tao từ hàng trăm năm qua?"

Nghe câu cuối cùng, toàn thân tôi đột nhiên rúng động. Mười tám tuổi mà tôi đã nhận thức được rằng, hoài bão anh rõ ràng vô vọng. Trong óc hiện nhanh hình ảnh tưởng tượng theo cái máy chém bỏ xuống trên cổ 13 vị anh hùng Việt Nam Quốc Dân Đảng thời thực dân cai trị. Thời buổi này không còn máy chém. Nhưng, cái pháp trường xử bắn ở gần trường đua Phú Thọ, và cái án khổ sai chung thân nơi Côn Đảo liệu có buông tha nếu một ngày anh thực hiện không thành ước vọng vô cùng của anh.

Đồng thời, một tình cảm rất lạ bất ngờ len lỏi vào trên từng sợi da lớp thịt tôi buổi khuya hôm ấy. **Tôi tưởng như vừa bắt gặp được cái gì rất thân yêu từ tiền kiếp nào quá khứ.** Từ lâu, khi nhìn thấy những người Chàm ngồi bán buôn rải rác nơi đầu phố chợ khu Hòa Bình, Dalat, trên khuôn mặt tỏa nét buồn chịu đựng, luôn luôn tôi vẫn không rời thoát nỗi niềm xót xa thương cảm. Nỗi xót xa giống như khi đứng trước điều bất hạnh của một người thân mà

mình không cách chi xẻ chia cụ thể. Tôi không nghe sợ theo tiếng đồn về những con ma Hời mẹ tôi thường kể. Trái lại, tôi nghĩ, *giữa tôi và những con người mất nước ấy, có nhiều điểm tương đồng chưa được dịp tìm ra.*

Buổi khuya vô tình nghe lọt tâm sự anh, *cái điểm tương đồng này đột nhiên lộ mặt, như thế, nếu đưa tay ra, tôi dễ dàng nắm bắt.* Chỉ thoáng chốc, tôi thấy mình tự dung biến đổi. Trái tim co thắt theo một cơn đau bất ngờ phủ chụp. Mỗi hờn vong quốc của dân tộc Chăm, tôi từng thấm cảm qua các dòng thi ca Chế Lan Viên, bấy giờ càng nồng đượm hơn trong tiếng nói anh chứa đầy u uất.

Một thoáng, tâm hồn tôi chột như rũ xuống. Sự cảm phục về anh nảy sinh nhanh chóng trong tôi.

.....

(Trong khi Kiều My đọc, tôi bỗng dung hiểu được rõ ràng hai chữ “**CỐ NHÂN**” Uyên Thao vẫn dùng trên các lá thư!)

Nghe xong, Mẹ già chắt lưỡi:

"Thiệt là tiếc cậu ấy! Tướng tá oai phong mà ước mơ cũng lớn. Không tầm thường như nhiều người khác."

Còn Kiều My hỏi:

"Anh Uyên Thao có điểm nào giống?"

Tôi đáp:

"Sự *giống nhau* giữa hai anh là *hoài bão*; cũng giống ở điểm *cả hai đều có duyên gặp chị*"...

Ngừng một hồi, tôi tiếp:

"Ngoài ra có một *điểm giống* nữa là sự **CÓ DUYÊN MÀ VÔ NỢ** với nhau, cho nên anh Chàng chết trẻ, còn anh Uyên Thao thì đời đã cạn rồi."

Giọng nói Kiều My vương vương xúc cảm:

"Hoài bão là Lý Tường, mà thời buổi này, Lý Tường gì cũng không qua được thực tế vật chất! Đâu còn ai nghĩ như ảnh? Ảnh làm gì được?"

Tôi đáp:

"Ảnh là nhà văn thì chỉ có Chữ Nghĩa mới giúp ảnh thực hành hoài bão. Từ ba chữ *Tiếng Quê Hương* của nhà xuất bản ảnh thành lập ở Virginia khoảng đầu thập niên 2000 đã nói lên tất cả. Tác phẩm của nhiều *chứng nhân thời đại* đều có mặt. Dầu rằng có không ít những lời chống báng, trong số là vài bạn thân anh Uyên Thao theo cái Tủ Sách mà họ cho rằng *làm lợi cho CS*, nhưng thấy ảnh vẫn lý, vẫn đứng vững tới tận bây giờ, chị đủ thấy nể!"

Em gật đầu:

"Bé đồng ý!"

*Trần Thị Bông Giấy*

*(Bài viết xong tại San Jose, May 20/2017 11:58 PM)*

[ ]

